



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TV.PHARM**

**Trụ sở chính:**

27 Nguyễn Chí Thanh, Khóm 2, P.9, Tp. Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh

Tel: (0294) 3740 234 - Fax: (0294) 3740 239

**W:** [www.tvpharm.com.vn](http://www.tvpharm.com.vn)

**E:** [info@tvpharm.vn](mailto:info@tvpharm.vn)

**Hotline:** 1900 636 684

## **MỤC LỤC TÀI LIỆU**

1. Chương trình Đại hội
2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018
3. Báo cáo tình hình hoạt động SXKD 2018, Kế hoạch 2019
4. Báo cáo của Ban kiểm soát 2018
5. Tờ trình các nội dung trình ĐHCĐ thường niên 2018 biểu quyết thông qua.
6. Dự thảo Nghị quyết Đại hội

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**Ngày 25 tháng 5 năm 2019**

<b>TT</b>		<b>Nội dung</b>
<b>I.</b>		<b>THỦ TỤC</b>
	<b>8h00</b>	- Đón khách & kiểm tra tư cách cổ đông
	<b>8h30</b>	Khai mạc
		- Tuyên bố lý do. Giới thiệu đại biểu
		- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội
		- Đề cử và biểu quyết thông qua Ban Thư ký đại hội, Ban bầu cử, Ban kiểm phiếu
		- Thông qua Chương trình Đại hội
		- Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội
<b>II.</b>	<b>9h00</b>	<b>BẦU CỬ</b>
		- Trình ĐHĐCĐ thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và 01 TV BKS.
		- Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử
		- Thông qua Danh sách ứng viên
		- Thông qua Quy chế bầu cử
		- Tiến hành bầu cử
<b>III.</b>	<b>9h30</b>	<b>CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ</b>
<b>1</b>		<b>Hội đồng quản trị trình bày báo cáo</b>
	-	- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 - Báo cáo tình hình hoạt động SXKD 2018, Kế hoạch SXKD năm 2019 - Báo cáo của Ban kiểm soát 2018 - Tờ trình các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên 2018 biểu quyết thông qua.
<b>2</b>		<b>Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung Tờ trình:</b>
		1. Báo cáo tài chính 2018 đã kiểm toán 2. Báo cáo hoạt động của HĐQT 2018 3. Báo cáo tình hình hoạt động SXKD 2018 4. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018. 5. Phương án phân phối lợi nhuận 2018 6. Kế hoạch kinh doanh 2019 7. Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS 2019 8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán 2019 9. Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm TGD 10. Trình việc tăng tỷ lệ sở hữu cổ đông lớn
<b>3</b>		<b>Công bố kết quả bầu cử và kết quả biểu quyết</b>
<b>IV</b>	<b>11h30</b>	<b>BẾ MẠC</b>
		- Thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018 - Bế mạc & tiệc trưa

Số: 01/BC/HĐQT

Trà Vinh, ngày 06 tháng 5 năm 2019

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018**

Kính thưa Quý Cổ đông!

Hôm nay, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị, báo cáo trước Đại hội về các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm qua.

### **I. BÁO CÁO NHÂN SỰ**

Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ IV (2016-2020) hiện tại gồm 05 thành viên như sau:

- |                           |                                |
|---------------------------|--------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Hồng Sơn    | Chủ tịch Hội đồng quản trị     |
| 2. Ông Nguyễn Đăng Nguyên | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 3. Ông Hà Ngọc Sơn        | Thành viên Hội đồng quản trị   |
| 4. Ông Đinh Nguyên Dũng   | Thành viên Hội đồng quản trị   |
| 5. Ông Đặng Đức Hoàng     | Thành viên Hội đồng quản trị   |

Vừa qua, Ông Nguyễn Đăng Nguyên và Ông Đặng Đức Hoàng đã có đơn xin từ nhiệm, tại Đại hội này sẽ trình ĐHĐCĐ cho bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT.

Hiện tại, Ông Hà Ngọc Sơn - Thành viên HĐQT đang giữ vai trò Tổng giám đốc và là người đại diện pháp luật của Công ty.

### **II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2018**

#### **1. Hoạt động Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân chịu trách nhiệm về phần việc của mình, cùng chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Công ty. Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã tiến hành 02 cuộc họp định kỳ và 08 lượt xin ý kiến bằng văn bản, cụ thể như sau:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	NQ 01/2018/NQ-HĐQT	Ngày 01/3/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>– Thống nhất thông qua chủ trương thành lập thêm các Chi nhánh mới.</li></ul>
2	NQ 02 /2018/NQ - HĐQT	ngày 24/4/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>– Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017</li><li>– Thông qua chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2018 trình ĐHĐCĐ</li><li>– Thống nhất thông qua báo cáo TGD về việc đầu tư quỹ đất cho việc xây dựng khu công nghiệp dược tại Trà Vinh</li><li>– Thống nhất chủ trương cho thanh lý các tài sản bất động sản của Công ty đã hoàn thiện hồ sơ theo báo cáo của Tổng giám đốc đính kèm. Giao TGD triển khai thực hiện.</li></ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất chủ trương về việc thanh lý hợp đồng cho thuê nhà giữa Công ty TVPharm và Nha khoa Việt Mỹ đang còn hiệu lực. Giao TGD tổ chức thực hiện.</li> <li>- Xin chủ trương mua khu đất phía sau Nhà máy sản xuất để khuôn viên Nhà máy hiện hữu được đẹp và hoàn chỉnh hơn.</li> <li>- Xin chủ trương xây dựng Nhà ăn cho cán bộ nhân viên trong phạm vi khuôn viên Công ty (khu đất trống phía sau NMSX)</li> <li>- Báo cáo kết quả đợt tăng vốn điều lệ 10% do chi cổ tức 2016 bằng cổ phiếu. Đề xuất Phương án tăng vốn điều lệ trong năm 2018:</li> <li>- HĐQT ghi nhận Đơn xin miễn nhiệm tư cách HĐQT của Ông Tạ Đức Hoàng và sẽ thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2017.</li> <li>- Báo cáo chi thù lao HĐQT và BKS năm 2017. Thông qua Phương thức phân chia thù lao HĐQT và BKS áp dụng từ 2018.</li> <li>- Nội dung về việc thông qua Bảng phân quyền giữa ĐHĐCĐ/HĐQT/TGD</li> <li>- Chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.</li> </ul>
3	NQ 03/2018/NQ - HĐQT	Ngày 23/6/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Tâm (CMND 334626920 do Công an Trà Vinh cấp ngày 14/02/2017) giữ chức danh Phó Tổng giám đốc sản xuất Công ty cổ phần dược phẩm TV.pharm từ ngày 08 tháng 08 năm 2018.</li> </ul>
4	NQ 04 /2018/NQ - HĐQT	Ngày 02/7/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- V/v nhận chuyển nhượng đất cản trở công nợ</li> </ul>
5	NQ 05 /2018/NQ - HĐQT	Ngày 09/08/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- V/v tuyển dụng và bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc tài chính</li> </ul>
6	NQ 06 /2018/NQ - HĐQT	Ngày 26/07/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua qui chế hoạt động HĐQT và bảng phân quyền ĐHĐCĐ/HĐQT/TGD</li> </ul>
7	NQ 07 /2018/NQ - HĐQT	Ngày 17/9/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 08 tháng năm 2018. Dự kiến kết quả đến cuối năm 2018.</li> <li>- Xin chủ trương đầu tư nghiên cứu đông</li> </ul>

			<p>được.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xin chủ trương về thanh lý một số sản phẩm không tiêu thụ được.</li> <li>- Báo cáo tiến độ xử lý khu đất đầu tư khu công nghiệp được tại Trà Vinh.</li> <li>- Mua 01 xe ô tô để phục vụ cho công tác</li> <li>- Ủy quyền cho TGD tiếp tục quan hệ tín dụng với Ngân hàng.</li> </ul>
8	NQ 08 /2018/NQ - HĐQT	Ngày 08/10/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất tổ chức ĐHĐCĐ bất thường</li> <li>- Phê duyệt cho vay tài chính của TVP đối với Công ty CP Aikya:</li> </ul>
9	NQ 09 /2018/NQ - HĐQT	Ngày 14/11/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua chương trình và tài liệu họp ĐHĐCĐ bất thường</li> </ul>
10	NQ 10 /2018/NQ - HĐQT	Ngày 04/12/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua ngày chốt danh sách thực hiện quyền chi cổ tức đợt cuối năm 2017</li> </ul>

**2. Báo cáo về việc không phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP):**

Căn cứ Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 số 02-2018/NQ.ĐHĐCĐ ngày 30/11/2018 của Công ty Cổ phần Dược phẩm TV.PHARM đã thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ số 05/PA/HĐQT ngày 15/11/2018.

Theo đó, Công ty sẽ phát hành hai nội dung:

- Phát hành cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 1:1 với giá 10.000 đ/cp: 11.087.782 cổ phần
- Phát hành ESOP giá 10.000 đ/cp: 200.000 cổ phần

Tuy nhiên, căn cứ vào tình hình thực tế Công ty, HĐQT thống nhất dừng phát hành 200.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); các nội dung khác theo Phương án không thay đổi.

**3. Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018:**

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01-2018/NQ.ĐHĐCĐ ngày 18/5/2018 thông qua thù lao:

- Quỹ Thù lao HĐQT và BKS năm 2018 1.100.000.000 đồng.
- Đã chi trả trong 2018 1.100.000.000 đồng.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.

Kính trình Đại hội./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông
- TV.HĐQT, BKS
- Website công ty
- Lưu TK HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN HỒNG SƠN**

## **BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD 2018 VÀ KẾ HOẠCH SXKD 2019**

Hội đồng quản trị báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và đề ra Kế hoạch năm 2019 như sau:

### **I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD 2018**

#### **1. Những khó khăn và thuận lợi**

##### **a. Khó khăn chung của ngành dược Việt Nam**

- Thị trường dược phẩm Việt Nam đang từng bước mở cửa, các công ty dược phẩm trong nước phải đối diện với sức ép cạnh tranh lớn hơn từ các Công ty nước ngoài và sự cạnh tranh giữa các công ty dược trong nước với nhau ngày càng gay gắt cả hai kênh ETC và OTC.
- Danh mục thầu nhóm các doanh nghiệp GMP trong nước ngày càng giảm đi về số lượng và giá ảnh hưởng đến mục tiêu doanh thu.
- Thị trường OTC ngày càng được quản lý chặt chẽ hơn, nhiều khách hàng không đạt điều kiện kinh doanh theo qui định mới, do đó doanh nghiệp kinh doanh dược bị ảnh hưởng nhiều đến doanh thu các mặt hàng chủ lực.
- Quy định Nhà nước ngày càng quản lý khó hơn rất nhiều trong công tác đăng ký thuốc. Và phải công bố Nhà sản xuất nguyên liệu dược phẩm khi làm hồ sơ đăng ký, dẫn đến việc nhập khẩu nguyên liệu sản xuất gặp nhiều khó khăn khi Nhà cung ứng tăng giá ảnh hưởng mục tiêu lợi nhuận.

##### **b. Khó khăn nội tại của TV.PHARM**

- Mặc dù Công ty đã và đang đầu tư rất nhiều công sức cho công tác đăng ký thuốc, tuy nhiên việc được cấp lại số đăng ký hoặc số đăng ký mới còn rất chậm, một hồ sơ đăng ký thuốc mới mất thời gian hàng năm, thậm chí mất gần 2 năm mới được cấp số đăng ký, còn rất nhiều sản phẩm chỉ được gia hạn hiệu lực số đăng ký trong vòng 12 tháng.
- Mặt khác, giá đấu thầu thuốc vào hệ điều trị cạnh tranh khốc liệt dẫn đến công ty không trúng thầu hoặc trúng thầu với giá rất thấp nên biên lợi nhuận không được cao.
- Giá nguyên liệu chính tăng giá từ 30% đến 50% so với cùng kỳ năm 2017 gây khó khăn trong việc cung cấp và tham dự thầu kênh ETC, nhiều mặt hàng hòa và lỗ nhưng vẫn phải thực hiện tham dự thầu để duy trì cho những năm sau.
- TV.Pharm chưa phải là thương hiệu mạnh trong ngành dược Việt Nam nên việc triển khai các chương trình bán hàng kênh OTC cũng gặp không ít khó khăn.

- Đầu tư chi phí cho địa bàn còn mỏng yếu miền Bắc và Miền Trung nhưng do địa bàn rất khó khăn, nhất là các Tỉnh miền Bắc chưa mang lại hiệu quả cao ngay được, cần có thời gian và chính sách phù hợp để duy trì mạng lưới.
- Thị trường OTC được quản lý chặt, nhiều khách hàng lâu năm không đạt điều kiện kinh doanh theo qui định mới dẫn đến doanh thu các mặt hàng truyền thống của TV.Pharm bị mất.
- Hiện tại TVPharm gần như không có mặt hàng chủ lực dẫn đường cho kinh doanh.

### c. Những thuận lợi:

- Ban điều hành luôn quan tâm sâu sát chỉ đạo kịp thời trong mọi hoạt động từ sản xuất đến kinh doanh, đưa ra những chính sách, quyết định phù hợp tình hình.
- Sản phẩm Công ty sản xuất có chất lượng được khẳng định và mức giá hợp lý được thị trường chấp nhận và tin dùng
- Đầu tư có chọn lọc một số mặt hàng có lợi nhuận tốt, được tái cấp và cấp mới số đăng ký góp phần mang đến hiệu quả kinh doanh cao
- Ban điều hành kịp thời triển khai chứng minh TĐSH một số mặt hàng mang lại hiệu quả cao, đang dần được phát huy.
- Một số địa bàn thuộc khu vực Miền Bắc đã mang lại kết quả nhất định so với trước đây.

## 2. Kết quả kinh doanh năm 2018:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	% 2018/ 2018	TH KH	% TH 2018/ TH 2017
Doanh thu thuần	382,866	500,000	415,058	83,01		108,41
Lợi nhuận từ HĐKD	43,501	-	44,176	-		101,55
Lợi nhuận khác	12,063	-	6,254	-		51,84
Lợi nhuận trước thuế	55,564	55,500	50,430	90,87		90,76
Lợi nhuận sau thuế	43,989	44,000	40,144	91,24		91,26

Doanh thu thuần năm 2018 đạt 415,058 tỷ đồng đạt 83,01% so Kế hoạch ĐHCĐ đề ra. Lợi nhuận sau thuế đạt 40,144 tỷ đồng đạt 91,24% kế hoạch.

Như đã phân tích, năm 2018 TV.PHARM gặp rất nhiều khó khăn do việc cạnh tranh, do nguyên liệu tăng giá, do phải duy trì thầu vào hệ điều trị ETC dù hòa vốn hoặc lỗ,...và cần phải đầu tư chi phí cho mở rộng địa bàn tạo nền cho các năm tiếp theo nên doanh thu và lợi nhuận năm 2018 không đạt được như kỳ vọng. Mặc khác việc so sánh lợi nhuận năm 2018 so 2017 sẽ là khập khiễng khi năm 2017 Công ty có nguồn thu nhập khác do thanh lý bất động sản.

### **3. Phân tích các mặt tích cực/hạn chế trong năm 2018:**

#### **a. Mặt tích cực:**

Về đánh giá tổng quan quá trình, qua năm 2018, nội lực TV.PHARM đã được củng cố và tăng lên rất nhiều:

- Về Thương hiệu: TV.PHARM ngày càng vững mạnh và được người tiêu dùng cả nước tin nhiệm thông qua các hoạt động cộng đồng được thực hiện liên tục trên cả nước; hoạt động marketing chăm sóc khách hàng cũng ngày càng được chú trọng chuyên nghiệp hơn.
- Về Nhân sự: cán bộ nhân viên đủ trình độ và năng lực, tâm huyết gắn bó lâu dài cùng Công ty. Ban điều hành đã đánh giá năng lực, lựa chọn phù hợp để bổ nhiệm những vị trí quản lý nòng cốt tạo thành bộ khung vững chắc để Công ty phát triển.
- Về Nhà máy:
  - o Nhà máy sản xuất đã ổn định. Việc triển khai sản xuất theo các nguyên tắc GMP-WHO, GLP, GSP, GDP và ISO 9001:2015 vẫn được duy trì và chú trọng để ngày hoàn thiện hơn. Chất lượng hàng sản xuất được đảm bảo ổn định, khẳng định hàng do TV.PHARM sản xuất có thể cạnh tranh với các công ty bạn về chất lượng và mẫu mã, đáp ứng thị hiếu ngày càng cao của thị trường. Năng suất hoạt động nhà máy đã tăng lên đáng kể và đáp ứng tương đối nhu cầu hàng hóa của khối kinh doanh
  - o Đội ngũ quản lý Nhà máy đủ chuyên môn, công nhân lành nghề, đủ lực để có thể triển khai định hướng của HĐQT là đầu tư thêm Cụm sản xuất đạt tiêu chuẩn GMP – EU.
  - o Thành lập được Hội đồng chuyên môn để xử lý và nâng cao hoạt động nghiên cứu sản xuất của Công ty
  - o Thành lập Tổ đăng ký sản phẩm mới để tìm sản phẩm chủ lực cho Công ty, đáp ứng được thị hiếu người tiêu dùng.
  - o Thành lập Ban an toàn để tăng cường công tác an toàn vệ sinh lao động trong hoạt động sản xuất.
- Về Hệ thống bán hàng:
  - o Hệ thống mạng lưới phân phối của Công ty được tiếp tục củng cố và mở rộng khắp toàn quốc. Cơ cấu tổ chức Khối bán hàng đã được phân cấp chặt chẽ và cụ thể từ Ban kinh doanh đến RSM, ASM, SUP và TDV đối với cả 02 kênh OTC và ETC. Trong năm 2018, Công ty đã mở rộng thêm được 03 chi nhánh mới Thanh Hóa, Nghệ An, Tiền Giang tăng tổng số Chi nhánh Công ty lên 12 chi nhánh.
  - o Hệ thống khách hàng ổn định, mở rộng, bền vững qua thời gian.
  - o Chính sách khoán doanh số, lương, thưởng cho nhân viên bán hàng được xây dựng và đổi mới phù hợp và hiệu quả để kích thích thu hút được nhân viên.
  - o Việc triển khai phần mềm quản lý đơn hàng DMS đã giúp cho việc quản lý đơn hàng, xuất hóa đơn được tiện lợi và nhanh chóng đồng thời quản lý khách hàng và công nợ chặt chẽ hơn.
- Thành lập Ban Pháp chế của công ty: tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực thi thu hồi nợ, giải quyết các vụ việc chiếm dụng tiền của công ty, các trường hợp tranh chấp trong kinh doanh.



Ban pháp chế làm tham mưu cho Tổng Giám đốc xử lý kịp thời các tiêu cực của các nhân viên bán hàng, giảm các khoản nợ quá hạn tại các Chi nhánh.

**b. Một số hạn chế:**

- Công ty chưa có những đột phá trong triển khai chính sách bán hàng để có thể cạnh tranh, khai thác tối đa thị trường OTC.
- Vẫn tồn tại tình trạng TDV chiếm dụng công nợ khách hàng hoặc vi phạm quy định về chính sách bán hàng gây thiệt hại cho Công ty.

**4. Về tình hình tài chính:**

*(Xem báo cáo tài chính đính kèm)*

**5. Cơ cấu lao động:**

Số lượng cán bộ, nhân viên tại ngày 31/12/2018

Phân loại lao động theo trình độ	Số lượng				Tỷ lệ %
	Văn phòng	Sản xuất	Kinh doanh	Tổng cộng	
- Trên đại học	6	4	2	12	1,84%
- Đại học	42	38	73	153	23,47%
- Cao đẳng	0	9	30	39	5,98%
- Trung cấp	14	117	166	297	45,55%
- Sơ cấp	6	37	17	60	9,2%
- Phổ thông	12	37	42	91	13,96%
<b>Tổng cộng</b>	<b>80</b>	<b>240</b>	<b>332</b>	<b>652</b>	<b>100%</b>

Thu nhập bình quân của người lao động năm 2018 là 6.717.662 đồng/ tháng/ người

**II. KẾ HOẠCH NĂM 2019:**

**1. Chỉ tiêu Kế hoạch năm 2019**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	KH2019/ TH 2018
1	Doanh thu thuần	415,058	600,00	144,55%
2	Lợi nhuận sau thuế	40,144	48,00	119,57%

**2. Các biện pháp cụ thể để thực hiện kế hoạch của Công ty trong năm 2019:**

- Tiếp tục phát triển lực lượng nhân sự bán hàng;
- Tăng độ phủ thị trường trong nước bằng cách đầu tư cho hoạt động marketing và quảng bá sản phẩm;

- Phân loại và xây dựng chính sách đầu tư cho từng khu vực thị trường;
- Đầu tư cho sản phẩm;
- Đầu tư ngân sách cho truyền thông, marketing: đầu tư các chiến dịch quảng bá, xúc tiến bán cho các nhãn hàng chủ lực;
- Đầu tư mở rộng thị trường ra nước ngoài.

### 3. Kế hoạch đầu tư năm 2019:

#### a. Năm 2019 Công ty sẽ triển khai:

- Dự án xây dựng Cụm công nghiệp dược với Nhà máy sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn EU-GMP tại Tỉnh Trà Vinh để mở rộng qui mô sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường, đáp ứng yêu cầu về nâng cao chất lượng sản xuất thuốc của Bộ y tế nhằm cung ứng thuốc vào Hệ điều trị và đẩy mạnh xuất khẩu ra nước ngoài.
- Trong đó, triển khai nhanh Dự án Nhà máy đông dược.
- Mở Chi nhánh tại Campuchia, Lào.
- Mở thêm Chi nhánh tại Miền Bắc.

#### b. Dự kiến chi phí đầu tư:

Nguồn vốn: phát hành cổ phiếu năm 2019 đã được ĐHCĐ thông qua và nguồn vốn tự có.

Đvt: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự kiến chi phí
1	Sản phẩm	10
2	Đầu tư mở mới thêm chi nhánh	02
3	Đầu tư, sửa chữa máy móc thiết bị, phương tiện vận tải,..	10
4	Phần mềm quản lý ERP	15
5	Đầu tư ban đầu khu công nghiệp dược	100
6	Mua bán sáp nhập	100
	<b>Tổng cộng</b>	<b>237</b>

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động SXKD của TV.PHARM năm 2018 và Kế hoạch 2019.

Kính trình đại hội thông qua./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông
- TV.HĐQT, BKS
- Website công ty
- Lưu TK HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN HỒNG SƠN**

Trà Vinh, ngày 5 tháng 4 năm 2019

Số: 03/2019/BC-BKS

## **BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**

- Căn Cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ Phần Dược Phẩm TVpharm;

Ban kiểm soát báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động năm 2019 của Công ty như sau:

### **I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Giám sát, kiểm tra việc tuân thủ Điều lệ và các quy định pháp luật của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác.
- Rà soát, đánh giá tính trung thực, hợp lý của các số liệu được trình bày trong Báo cáo tài chính 2018;
- Tham dự các cuộc họp của HĐQT để đánh giá tình hình triển khai kế hoạch kinh doanh.

### **II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH**

- HĐQT, Ban điều hành tuân thủ Điều lệ và các quy định pháp luật hiện hành.
- Tình hình nhân sự tại công ty ổn định, không có biến động bất thường.
- Trong năm 2018 HĐQT đã tổ chức các cuộc họp và thực hiện lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản/thư điện tử, ban hành 9 Nghị Quyết HĐQT về các vấn đề sản xuất kinh doanh tại công ty.
- Ban điều hành đã tiếp thu các định hướng, chiến lược của HĐQT. Đứng trước những khó khăn về giá nguyên vật liệu tăng cao. Ban điều hành cũng đã có những giải pháp kịp thời, điều hành công việc linh hoạt để hoàn thành kế hoạch năm 2018 một cách tốt nhất.

### **III. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ KINH DOANH 2018.**

#### **1. Báo cáo tài chính 2018**

Báo cáo tài chính 2018 đã kiểm toán được lập và tuân thủ theo các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

#### **2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:**

DVT: tỷ đồng

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Từ 1/1/2018 đến 31/12/2018</b>	<b>Từ 1/1/2017 đến 31/12/2017</b>
<b>Doanh thu</b>	415	382,8
<b>LNTT</b>	50,4	55,5
<b>LNST</b>	40,1	43,9

Doanh thu năm 2018 tăng so với năm 2017 tuy nhiên lợi nhuận giảm so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do trong năm giá thành nguyên vật liệu tăng đột biến có những nguyên liệu tăng tới 40%. Ngoài ra do chính sách mở rộng thị trường, công ty khai trương thêm 3 chi nhánh mới với nhiều chính sách bán hàng hỗ trợ, dẫn đến chi phí bán hàng tăng cao so với năm 2017.

Đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh 2018 do ĐHCĐ giao: Doanh thu đạt 83% KH, lợi nhuận sau thuế đạt 90,3% KH. Trước tình hình khó khăn về nguồn NVL đầu vào tăng cao, kết quả này là sự nỗ lực không ngừng của toàn bộ cán bộ công nhân viên cũng như sự chỉ đạo của Ban Điều Hành, HĐQT công ty.

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Từ 1/1/2018 đến 31/12/2018	KH 2018	% KH
Doanh thu	415	500	83%
LNTT	50,4	55,5	90,8%
LNST	40,1	44,4	90,3%

### 3. Tình hình tài chính tại 31/12/2018

- Tổng tài sản là 378,5 tỷ đồng trong đó tài sản dài hạn là 42,2 tỷ chiếm 11,2% tổng tài sản, tài sản ngắn hạn là 336,3 chiếm 88,8% tổng tài sản.
- Số dư nợ vay ngân hàng 20,7 tỷ, khả năng thanh toán tốt, hệ số thanh toán hiện hành là 2,6 lần. Vốn chủ sở hữu chiếm 66% tổng nguồn vốn, nợ phải trả chiếm 34% tổng nguồn vốn.
- Các tỷ suất lợi nhuận ROS, ROE, ROA giảm so với năm 2017 do thị trường khó khăn, giá thành tăng do giá NVL tăng cao.

STT	Chỉ tiêu	Từ 01/01/2018- 31/12/2018	Từ 01/01/2017- 31/12/2017
1	<b>Cơ cấu tài sản (%)</b>		
	TS dài hạn/Tổng TS	11%	12%
	TS ngắn hạn/Tổng TS	89%	88%
2	<b>Cơ cấu nguồn vốn(%)</b>		
	Nợ phải trả/tổng nguồn vốn	34%	24%
	Vốn CSH/ tổng nguồn vốn	66%	76%
3	<b>Khả năng thanh toán hiện hành</b>	2.62	3.77
4	<b>Biên lợi nhuận gộp</b>	40.5%	38.7%
5	<b>Tỷ suất sinh lời</b>		

Tỷ suất sinh lời trên doanh thu thuần(%)	9.67%	11.49%
Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản(%)	11.68%	15.36%
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (%)	16.67%	20.09%

#### IV. KIẾN NGHỊ

- Đầu tư phần mềm ERP để hỗ trợ kết nối thông tin giữa các phòng ban và cung cấp các báo cáo quản trị cần thiết giúp ban lãnh đạo công ty đưa ra quyết định nhanh chóng và chính xác.
- Đầu tư vào nghiên cứu các sản phẩm mới tránh trùng lặp với các sản phẩm của các đối thủ hiện tại. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mạng lưới kênh phân phối
- Công ty cần mở rộng đầu tư nhà máy, nâng cao năng lực sản xuất nhằm đạt được mục tiêu tăng trưởng doanh số 1000 tỷ vào năm 2020.

Trên đây là báo cáo hoạt động của BKS năm 2018.

#### V. TỜ TRÌNH LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN 2019

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho BKS được lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau để kiểm toán BCTC năm 2019:

1. PWC
2. KPMG
3. E&Y
4. Deloitte
5. Grant Thornton
6. AFC

Trên đây là báo cáo hoạt động của BKS năm 2018, kính trình Đại hội thông qua.

Kính trình Đại hội thông qua./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TK, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**NGUYỄN VĂN QUANG**

**TỜ TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**1. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018 ĐÃ KIỂM TOÁN**

*(Vui lòng tham khảo Báo cáo tài chính đã kiểm toán trên website công ty)*

**2. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018**

*(Vui lòng tham khảo báo cáo đính kèm)*

**3. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD 2018 VÀ KẾ HOẠCH 2019**

*(Vui lòng tham khảo báo cáo đính kèm)*

**4. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT 2018**

*(Vui lòng tham khảo báo cáo đính kèm)*

**5. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2018**

*Đvt: đồng*

TT	NỘI DUNG	NĂM 2018	
		SỐ TIỀN	TỶ LỆ % /LNST
1	Lợi nhuận trước thuế	50,430,374,813	
2	Thuế TNDN	10,286,581,423	
3	Lợi nhuận sau thuế	40,143,793,390	
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của năm trước		
5	Tổng lợi nhuận được phân phối	40,143,793,390	
6	Trích các quỹ	40,143,793,390	
	- Chia cổ tức 22% VĐL (tiền mặt)	24,393,120,400	60.76%
	- Quỹ đầu tư phát triển	11,136,293,651	27.74%
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	4,014,379,339	10.00%
	- Quỹ an sinh xã hội	600,000,000	1.49%
	- Quỹ khen thưởng HĐQT và BDH	-	0.00%
7	Lợi nhuận còn lại	-	0.00%

Ghi chú: Cổ tức năm 2018:

- Công ty đã chi tạm ứng bằng tiền mặt đợt 1 tỷ lệ 10% theo danh sách chốt ngày 19/4/2019, thực hiện chi từ ngày 06/5/2019.
- Dự kiến thời gian chi trả 12% cổ tức còn lại thực hiện trong tháng 06/2019.

## **6. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2019**

- Doanh thu thuần: 600 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 48 tỷ đồng
- Cổ tức: 10 -12 %/mệnh giá (bằng tiền mặt)
- Quỹ thưởng Ban điều hành: nếu Công ty đạt Kế hoạch lợi nhuận thì được thưởng 2% lợi nhuận sau thuế và thêm 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch. Khoản thưởng này được hạch toán vào chi phí trong kỳ.

## **7. KẾ HOẠCH CHI TRẢ THÙ LAO CHO HĐQT, BKS 2019**

Kế hoạch thù lao năm 2019 là **1.200.000.000** đồng.

## **8. LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP NĂM 2019**

Ủy quyền cho BKS được lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau để kiểm toán BCTC năm 2019:

- PWC
- KPMG
- E&Y
- Deloitte
- Grant Thornton
- AFC

## **9. THỐNG NHẤT CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC:**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn chức danh Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty năm 2019.

## **10. BẦU BỔ SUNG 01 THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ 01 THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

- Thống nhất thông qua việc miễn nhiệm tư cách TV HĐQT đối với Ông Nguyễn Đăng Nguyên. Cho bầu bổ sung 01 TVHĐQT nhiệm kỳ (2016-2020),
- Thống nhất thông qua việc miễn nhiệm tư cách TV BKS đối với Ông Lê Hữu Phước. Cho bầu bổ sung 01 TVBKS nhiệm kỳ (2016-2020)

## **11. TĂNG TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ ĐÔNG LỚN**

Thông qua việc đồng ý cho Cổ đông lớn là Công ty cổ phần dược Aikya (hiện sở hữu 60,5% vốn điều lệ) được quyền mua thêm cổ phiếu TVP để sở hữu đến 91% vốn Điều lệ mà không cần chào mua công khai mỗi khi vượt ngưỡng chào mua công khai theo quy định pháp luật.

Trên đây là các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên 2018 thông qua.

Kính trình Đại hội./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông
- TV HĐQT, BKS
- Website công ty
- Lưu TK HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN HỒNG SƠN**

Số: 02/CV/HĐQT

Trà Vinh, ngày 06 tháng 5 năm 2019

V/v đề cử/ứng cử vào HĐQT, BKS

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần dược phẩm TV.PHARM

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội ban hành ngày 16/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần dược phẩm TV.PHARM ngày 18/5/2018;
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm vai trò Thành viên Hội đồng quản trị của Ông Nguyễn Đăng Nguyên;
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm vai trò Thành viên Ban kiểm soát của Ông Lê Hữu Phước;

Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính năm 2018 cho tiến hành bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị và 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2016-2020).

Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông có đủ điều kiện ứng cử, đề cử theo quy định tại Quy chế đề cử/ứng cử đề nghị gửi hồ sơ về Công ty trước 17 giờ ngày 22 tháng 5 năm 2019:

Địa chỉ nhận hồ sơ:

Văn phòng HĐQT Công ty cổ phần dược phẩm TV.PHARM

Địa chỉ: 27 Nguyễn Chí Thanh, Phường 09, TP Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh.

Điện thoại: 0294 3 740234

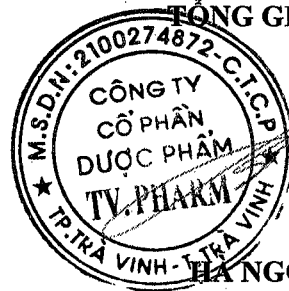
Fax: 0294 3 740239

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Quý cổ đông
- HĐQT
- BKS
- Website Công ty
- Lưu VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TU. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TỔNG GIÁM ĐỐC



HÀNG NGỌC SƠN



Số: 03/QC/BKS

Trà Vinh, ngày 06 tháng 5 năm 2019

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ  
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 số 68/2014/QH được Quốc hội thông qua ngày 16/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần dược phẩm TV.PHARM được thông qua Đại hội đồng cổ đông ngày 18 tháng 5 năm 2018.

Việc đề cử/ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban kiểm soát (TVBKS) Công ty cổ phần dược phẩm TV.PHARM (Công ty) tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 được tiến hành theo những qui định sau đây:

**I. Số lượng TVHĐQT và TVBKS cần bầu bổ sung và nhiệm kỳ TV HĐQT/TVBKS:**

- Số lượng TVHĐQT cần bầu bổ sung là 01 thành viên.
- Số lượng TVBKS cần bầu bổ sung là 01 thành viên.
- Nhiệm kỳ HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV là 05 năm (2016-2020). Thành viên HĐQT/BKS mới sẽ có nhiệm kỳ kể từ ngày được bầu đến hết nhiệm kỳ IV.

**II. Quyền đề cử, ứng cử:**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có quyền đề cử các ứng viên:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Trường hợp không có ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử, HĐQT đương nhiệm sẽ đề cử ứng cử viên; không có ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử, BKS đương nhiệm sẽ đề cử ứng cử viên.

### **III. ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ TV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **1. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị:**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh Nghiệp 2014;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
- Thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo Điều 151 Luật Doanh nghiệp 2014.

#### **2. Những người không được làm thành viên Hội đồng quản trị:**

- Người chưa đủ tuổi vị thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của tòa án;
- Những người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích; người bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
- Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật và quy chế hoạt động nội bộ của Công ty.

### **IV. ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ TV BAN KIỂM SOÁT**

#### **1. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên BKS:**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty.
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;
- Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
- Có thể không phải là cổ đông của công ty.
- Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.
- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan

#### **2. Những người không được làm thành viên BKS:**

- Người chưa đủ tuổi vị thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình

- sự của tòa án;
- Những người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích; người bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
  - Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật và quy chế hoạt động nội bộ của Công ty.

**V. Hồ sơ ứng cử viên:**

Ứng cử viên phải nộp đầy đủ các giấy tờ sau:

- Văn bản tham gia tranh cử (*theo mẫu*)
- Biên bản họp nhóm đề cử ứng viên (*Trường hợp ứng cử viên do nhóm cổ đông đề cử*) (*theo mẫu*)
- 02 ảnh 3x4
- CMND/Hộ chiếu (*bản sao công chứng*)
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ chuyên môn (*bản sao công chứng*)
- Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu*)

**Nơi nhận:**

- Quý cổ đông
- Thành viên BKS
- BKS
- Website Công ty
- Lưu TK BKS

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TUQ. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**HÀ NGỌC SON**